

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. — Quy định này áp dụng chung cho các xí nghiệp thuộc Bộ Công nghiệp nặng.

Các ông Giám đốc các xí nghiệp, có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh quy định này và quản lý chặt chẽ lịch hội họp, học tập trong đơn vị mình.

Các xí nghiệp tùy hoàn cảnh sản xuất, mà ấn định chế độ hội họp, học tập cho thích hợp, nhưng không được trái với nguyên tắc chung đã quy định; Trong khi thi hành, có điều gì chưa thích hợp, phải đề nghị Bộ, Bộ chuẩn y mới được sửa đổi.

Điều 16. — Ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức Giáo dục có trách nhiệm hướng dẫn và theo dõi các xí nghiệp thi hành.

Hà nội, ngày 13 tháng 10 năm 1961

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng

NGUYỄN VĂN TRẦN

BỘ NÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH số 33-NN/QĐ ngày 11-10-1961 thành lập phòng giống thuộc các Sở, Ty Nông lâm, Nông nghiệp các thành phố, khu và tỉnh.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ vào cuối tháng 4-1960 chia Bộ Nông lâm thành 4 tổ chức:

Căn cứ nghị quyết của Thường vụ Hội đồng Chính phủ họp ngày 25-5-1961 và ngày 13-9-1961 chuyển giao công tác giống của 2 ngành Nội thương và Lương thực cho Bộ Nông nghiệp phụ trách, và quyết định một số vấn đề cụ thể về công tác giống:

Căn cứ yêu cầu trước mắt và lâu dài về công tác giống,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập phòng giống thuộc các Sở, Ty Nông lâm, Nông nghiệp các thành phố, khu trực thuộc và các tỉnh.

Điều 2. — Phòng giống có nhiệm vụ:

— Nghiên cứu hướng dẫn kỹ thuật các mặt (binh tuyển chọn lọc giống, nhân giống, khu vực hóa giống) để sản xuất giống tốt trong nhân dân, hợp tác xã, nông trường và trại sản xuất.

— Năm tình hình cơ bản các loại giống, giúp các Sở, Ty xây dựng quy hoạch cải lương và sản xuất giống tốt trong tỉnh, và hướng dẫn chỉ đạo thực hiện quỹ hoạch trong các trại, nông trường tỉnh, trạm kỹ thuật và hợp tác xã.

— Tổ chức thu mua, dự trữ, bảo quản, phân phối các loại giống tốt.

— Giúp Sở, Ty, quản lý, sử dụng vốn và kinh phí về công tác giống theo chế độ hạch toán kinh tế.

Điều 3. — Tổ chức phòng giống có một trưởng phòng chịu trách nhiệm và có phó phòng giúp việc. Có hai bộ phận:

1. Chỉ đạo kỹ thuật.

2. Quản lý và phân phối giống.

Bộ phận chỉ đạo kỹ thuật hưởng lương theo kinh phí sự nghiệp do tỉnh đài thọ, bộ phận quản lý giống hưởng lương theo kinh phí doanh nghiệp do quỹ doanh nghiệp đài thọ. Chi tiết về tổ chức, nhiệm vụ, chế độ công tác và lề lối làm việc cũng như vốn và kinh phí sẽ quy định riêng.

Điều 4. — Bộ Nông nghiệp sẽ cấp cho các tỉnh một số vốn và biên chế ban đầu, hàng năm căn cứ theo yêu cầu sản xuất của mỗi địa phương mà dự trù vốn và biên chế. Số vốn và biên chế dự trù này sẽ ghi vào kế hoạch, ngân sách hàng năm của địa phương. Nếu địa phương nào làm thêm nhiệm vụ của trung ương giao thì trung ương sẽ giao vốn thêm.

Điều 5. — Các ông Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục giống và phân bón, Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, các Sở, Ty nông lâm, nông nghiệp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 11 tháng 10 năm 1961

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp

Thủ Trưởng

PHAN VĂN CHIEU

THÔNG TƯ số 18-NN/TT ngày 13-10-1961 về việc trang bị phòng hộ cho đội bảo vệ kinh tế Học viện nông lâm và đội lưu động sửa chữa máy kéo xưởng 250.

Hiện nay Học viện có đội bảo vệ kinh tế ngày đêm phải đi tuần tra khu vực sản xuất thí nghiệm: xưởng 250 có đội sửa chữa máy kéo thường xuyên phải đi lưu động sửa chữa máy hỏng cho các đội máy kéo ở nhiều tỉnh. Công tác của đội bảo vệ, kinh tế cũng như đội sửa chữa máy kéo có phần nào vất vả mệt nhọc và khản trương (thường làm việc ngoài trời, bất kể mưa hay nắng v.v...).

Để bảo vệ sức khỏe cho anh em làm tròn nhiệm vụ, sau khi được Bộ Lao động thỏa thuận công văn số 1635/LĐ-BH ngày 13-9-1961, Bộ quy định các loại trang bị như dưới đây: